|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƢƠNG****TỈNH HẢI DƢƠNG**Bản án số: 178/2022/HSST Ngày: 30-12-2022 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**

**NƢỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƢƠNG, TỈNH HẢI DƢƠNG**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

* *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hƣơng.**
* *Các Hội thẩm nhân dân :*

+ Ông **Lê Quang Khỏe.**

+ Ông **Phạm Văn Thắng.**

* *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Ông **Nguyễn Thành Long** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 201/2022/TLST- HS ngày 01 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2022/QĐXXST-HS ngày 19/12/2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đức Th,** sinh năm 1987; Giới tính: Nam.

ĐKHKTT: số 1Đ/118 AN, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở: Không cố định.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Đức N và bà Ngô Thị H.

Gia đình có 4 chị em. Bị cáo là con thứ tư. Vợ Trịnh Thị T, sinh năm 1988 (đã ly hôn). Bị cáo có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/9/2022 chuyển tạm giam từ ngày 28/9/2022 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Ngƣời làm chứng:**

1. Ông Vũ Viết P, sinh năm 1960.
2. Ông Trần Anh T, sinh năm 1974.

Ông Phương, ông Anh T vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/9/2022 Nguyễn Đức Th đi bộ ra khu vự c cầ u chữ “Y” thuộ c phường Hả i Tân, thành phố Hả i Dương để tì m mua ma tú y về bá n kiế m lờ i . Tại đây Th gặp và mua củ a mộ t ngườ i phụ nữ tự giới thiệu tên là Y (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) 02 gói ma túy tổng hợp với số tiền 300.000 đồ ng sau đó Th cấ t giấ u số ma túy trên vào trong ngườ i để có ai hỏ i mua thì bán. Đế n khoả ng 20 giờ 30 phút cù ng ngà y, khi Th đi bộ đế n khu vự c gầ m cầ u Hả i Tân thuộ c phường Hả i Tân , thành phố Hải Dương thì gặp đối t ượng tự khai tên Nguyễ n Văn P sinh năm 1985 trú tại thôn TK, xã ĐL, huyệ n Nam Sá ch, tỉnh Hải Dương. P hỏi mua của Th 01 gói ma túy với số tiền 180.000 đồng/gói; Th đồng ý. Khi cả hai đang mua bán trao đổi thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương trong khi làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang; thu giữ trong tay phả i Th đang cầ m số tiề n 180.000 đồng; thu giữ t rong lòng bàn tay phả i củ a P đang cầ m 01 gói nilon màu trắng kích thước (1,5x1,5)cm bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng . Cả hai đều khai nhận đó là ma tuý và tiền vừa mua bán với nhau. Ngoài ra còn thu giữ trong túi quần bên phải Th đang mặc 01 gói nilon màu trắng kích thước (1,5x1,5)cm bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng; Th khai nhận đó là ma túy tổng hợp cất giấu để bán kiếm lời. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của ông Vũ Viế t P và ông Trần Anh T.

Tại biên bản xét nghiệm nước tiểu ngày 25/9/2022 tại cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an thành phố Hải Dương xác định: Nguyễn Đức Th dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 522/KL-KTHS ngày 28/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

* Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon mầu trắng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu M1, ghi thu của Nguyễn Văn P gửi đến giám định khối lượng là 0,025 gam, là ma túy loại Methamphetamine.
* Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon mầu trắng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu M2, ghi thu của Nguyễn Đức Th gửi đến giám định khối lượng là 0,401 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

*Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.*

Tại Kết luận giám định số 206/KL-KTHS ngày 10/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương thể hiện: 04 tờ tiền gồm mệnh giá:

100.000 đồng, 50.000 đồng, 20.000 đồng, 10.000 đồng có mã hiệu HZ 18450452 là tiền thật.

Bản cáo trạng số 183/CT-VKSTPHD ngày 28/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Đức Th về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Đức Th đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đức Th và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma

tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1

Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th từ 25 tháng đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/9/2022.

* Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
* Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 0,326 gam Methamphetamine, 02 vỏ túi nilon màu trắng, 02 vỏ phong bì mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 522/KL-KTHS.

* Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 180.000đ.
* Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng, kết luận giám định nhận thấy như sau:

1. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Về hành vi: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/9/2022 tại khu vực gầm cầu Hải Tân thuộc địa phận phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Đức Th có hành vi bán trái phép 0,025g ma túy loại Methamphetamine với số tiền 180.000 đồng cho đối tượng tự khai Nguyễn Văn

P đồng thời cất giấu trái phép trong túi quần bên phải Th đang mặc 0,401g Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo thực hiện hành vi lỗi cố ý biết việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật. Bị cáo cất giấu trái phép 0,426 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Do vậy hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

1. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an ninh xã hội. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc đối với những đối tượng mua, bán, trái phép chất ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức, sức khỏe con người. Do vậy cần có mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.
2. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.
3. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có có đẻ ông Nguyễn Đức N là thương binh hạng 4/4 được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.
4. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
5. Về vật chứng:
	* Lượng ma tuý hoàn lại sau giám định 0,326 gam Methamphetmine là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng, và 02 (hai) vỏ phong bì hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 180.000đ là tiền do bị cáo Th bán ma túy cho P là tiền phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

1. Không làm rõ được đối tượng tên Yến bán ma túy cho Th, kết quả điều tra không làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Nguyễn Văn P là người mua ma túy của bị cáo. Kết quả điều tra xác định không có người tên P ở địa chỉ trên nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

1. Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

*Vì lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH**

* + Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều

136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội " Mua bán trái phép chất ma

tuý".

* Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th **28** *(hai mươi tám)* tháng tù. Thời hạn tù

tính từ ngày tạm giữ 25/9/2022.

* Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,326 gam ma túy Methamphetmine lượng ma tuý hoàn lại sau giám định; 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng, 02 (hai) vỏ phong bì được ký hiệu T1, T2 và đều niêm phong trong 02 (hai) phong bì số 522/KL- KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

* Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 180.000đ *(một trăm tám mươi ngàn đồng)* được niêm phong trong phong bì số 206/KL-KTHS.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 08/12/2022).

* Án phí: Bị cáo Nguyễn Đức Th phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.
* Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Nguyễn Đức Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi gửi:* *VKSND tỉnh Hải Dương;*
* *VKSND TP. Hải Dương;*
* *CQTHAHS Công an tỉnh Hải Dương;*
* *CQCSĐT Công an TP. Hải Dương;*
* *CQTHA hình sự Công an thành phố Hải Dương;*
* *Bị cáo;*
* *Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;*

*-Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;** *Chi cục THA TP. Hải Dương;*
* *Lưu hồ sơ vụ án;*
* *Lưu văn phòng.*
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****Nguyễn Thị Thu Hƣơng** |